



HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ BẢO VỆ

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 7 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam do Quốc hội thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14/06/2005;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng đáp ứng của hai bên.

Hôm nay ngày ... tháng ... năm 2022, hai bên gồm:

BÊN A :
Địa chỉ :
Điện thoại :
Fax :
MST :
Đại diện :
Chức vụ :

BÊN B : CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẢO VỆ VMS
Địa chỉ : 40 Đường số 3, Phường Phước Bình, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM
Điện thoại : 028.3535.6656
Fax : 028.3535.6656
MST : **0313370513**
Số tài khoản : **2023.29239**
Mở tại : Ngân Hàng ACB Chi Nhánh Maximax Cộng Hòa
Đại diện : **Bà HỒ THỊ NGỌC**
Chức vụ : **Giám đốc**

Hai bên đồng ý ký Hợp đồng này theo những điều kiện và điều khoản sau:

ĐIỀU 1 : DỊCH VỤ BẢO VỆ

1.1 Bên A yêu cầu bên B cung cấp dịch vụ bảo vệ tại khu vực:

Địa chỉ:

Thời hạn của hợp đồng là 12 tháng kể từ ngày ... tháng 0.. năm 2022 Tuy nhiên, phí dịch vụ sẽ được tính từ thời điểm bắt đầu triển khai lực lượng bảo vệ.

1.2 Bên B sẽ cung cấp cho bên A lực lượng nhân viên bảo vệ được huấn luyện nghiệp vụ chuyên môn theo đúng yêu cầu

- Mỗi vị trí bảo vệ được hiểu như là số nhân viên bảo vệ có mặt và thi hành nhiệm vụ tại mục tiêu. Trên thực tế, bên A yêu cầu **01** vị trí 24/24 giờ sẽ được triển khai theo thời gian sau đây: Từ thứ Hai đến thứ bảy, Chủ nhật.

- Số lượng vị trí bảo vệ sẽ được xem xét và có thể được điều chỉnh trong thời gian tiếp theo để phục vụ tốt hơn mục tiêu đề ra.
- Bên B phân công nhân viên giám sát và theo dõi thường xuyên việc thi hành nhiệm vụ của các nhân viên bảo vệ. Bên B phải cung cấp đủ lực lượng bảo vệ 24/24 giờ mỗi ngày để đảm bảo không có sự gián đoạn về lực lượng an ninh tại mục tiêu: bao gồm ngày nghỉ, lễ, tết, nghỉ ốm đau và thời gian nghỉ giữa các bữa ăn.

1.3 Trong trường hợp theo yêu cầu của Bên A triển khai dịch vụ bảo vệ trước khi ký kết hợp đồng thì hai bên phải có biên bản xác nhận về việc triển khai công tác bảo vệ và biên bản đó sẽ là căn cứ để hai bên tính phí dịch vụ bảo vệ. Chậm nhất kể từ khi triển khai 07 ngày hai bên phải ký hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ chính thức.

1.4 Nghiệp vụ cơ bản nhân viên bảo vệ được huấn luyện để triển khai tại mục tiêu như sau:

- Các kỹ năng giám sát mục tiêu bảo vệ
- Kiến thức pháp luật cần thiết liên quan đến công tác bảo vệ.
- Nghiệp vụ ứng phó trong tình huống khẩn cấp.
- Kỹ năng sơ cứu người bị nạn.
- Nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy.
- Võ thuật, cách sử dụng công cụ hỗ trợ.
- Kỹ thuật lập biên bản, sự việc liên quan công tác bảo vệ.

ĐIỀU 2: PHẠM VI DỊCH VỤ

Nhân viên bảo vệ của bên B sẽ thực hiện các nhiệm vụ sau:

- 2.1 Giám sát, đảm bảo an toàn trong phạm vi hợp đồng bảo vệ.
- 2.2 Kiểm tra – giám sát người làm việc, sinh sống trong khu vực bảo vệ và khách ra –vào trong khu vực bảo vệ.
- 2.3 Kiểm tra, phát hiện và điều tra sơ bộ các hành vi xâm phạm tài sản, cũng như các hành vi phạm pháp khác, sau đó báo ngay cho người có trách nhiệm của bên A và cơ quan công an sở tại.
- 2.4 Nhân viên bảo vệ của bên B sử dụng các biện pháp nghiệp vụ và những công cụ hỗ trợ để kiểm tra người và các loại phương tiện vào – ra khu vực bảo vệ, kể cả giữ gìn phương tiện (nếu bên A yêu cầu).
- 2.5 Sử dụng các công cụ, phương tiện để kịp thời chữa cháy hoặc sơ cứu nạn nhân tạm thời trong phạm vi hoặc khu vực lân cận (*nếu phát hiện những khả năng có thể gây hại đến sự an toàn hay an ninh*) cho đến lúc có đầy đủ các phương tiện hỗ trợ, nhân viên chuyên ngành trong lực lượng phòng cháy - chữa cháy hoặc nhân viên y tế đến hiện trường.
- 2.6 Hoàn tất các biên bản giao ca hàng ngày, ghi chép tình hình biến động trong ca trực để trình cho bên A khi được yêu cầu. Trường hợp tai nạn hoặc những vụ việc bất thường xảy ra trong ngày phải báo cáo ngay lập tức cho người lãnh đạo có trách nhiệm bên A.
- 2.7 Kiểm tra và giám sát toàn bộ nhân viên của bên A theo những nội dung mà nội quy của bên A đề ra.

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- 3.1 Bên B sẽ trang bị đồng phục và trang thiết bị bảo vệ cho nhân viên bảo vệ của bên B theo quy định của nhà nước trong thời gian làm nhiệm vụ tại bên A.
- 3.2 Bên B sẵn sàng thay đổi nhanh chóng nhân viên bảo vệ được thông báo trước trong vòng 48 giờ nếu bên A xét thấy nhân viên đó thực sự không thích hợp để làm nhiệm vụ bảo vệ tại địa điểm Bên A thuê bảo vệ.

- 3.3 Bên B sẽ bồi thường cho bên A những mất mát về tài sản trong khu vực của bên B bảo vệ nếu có những bằng chứng chứng minh về những mất mát tài sản đó do lỗi của nhân viên bảo vệ bên B gây ra sau khi có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- 3.4 Bên B không chịu trách nhiệm bồi thường những mất mát tài sản của cá nhân trong khu vực bảo vệ và không có bàn giao cho nhân viên bảo vệ của Bên B giữ như: Điện thoại di động, tiền Việt Nam, ngoại tệ, đồng hồ, máy tính xách tay, vàng, bạc, nữ trang v.v...
- 3.5 Bên B không chịu trách nhiệm bồi thường các thiệt hại, mất mát, hư hỏng về tài sản hoặc cháy nổ...thuộc một trong các trường hợp sau:
- Xảy ra tại các khu vực như Kho, Văn phòng, khu vực sản xuất, làm việc của Cán bộ-Công nhân viên, nhưng nhân viên bảo vệ Bên B không được phép vào theo quy định hoặc theo yêu cầu của Bên A.
 - Bên B sẽ được loại trừ trách nhiệm vật chất nếu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ bảo vệ tại mục tiêu, bên B phát hiện có những nguy cơ không an toàn tại mục tiêu và việc khắc phục nguy cơ đó là trách nhiệm của bên A, nhưng khi thông báo cho bên A biết, bên A thừa nhận về mối nguy cơ đó mà không có biện pháp khắc phục, dẫn đến mất an toàn tại mục tiêu.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

- 4.1 Bên A có trách nhiệm thanh toán phí dịch vụ bảo vệ cho bên B theo đúng giá trị và thời hạn theo điều 6 hợp đồng này.
- 4.2 Bên A tự chịu trách nhiệm quản lý tài sản, vật dụng cá nhân như: Điện thoại di động, tiền, đồng hồ, máy tính xách tay, vàng, bạc, nữ trang... khi Bên A có yêu cầu Bên B quản lý thì hai bên phải có biên bản bàn giao cụ thể.
- 4.3 Bên A thừa nhận rằng hợp đồng này là một bản hợp đồng chỉ thực hiện những dịch vụ được nêu trong hợp đồng và không phải là một hợp đồng Bảo hiểm.
- 4.4 Trong thời gian bên B thực hiện nhiệm vụ, bên A chỉ định một đại diện có trách nhiệm để tiếp nhận những yêu cầu và báo cáo của bên B liên quan đến an ninh.
- 4.5 Bên A sẽ hỗ trợ những yêu cầu thực tế của bảo vệ bên B nhằm để cải thiện hoặc thực thi những biện pháp an ninh.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CÓ ĐIỀU KIỆN CỦA BÊN B

- 5.1 Trường hợp để xảy ra mất mát hoặc hư hỏng tài sản của bên A mà có chứng cứ xác định do lỗi của nhân viên bảo vệ bên B và nằm trong khu vực bên B ký hợp đồng bảo vệ, bên B sẽ bồi thường cho bên A những mất mát hay thiệt hại đó.
- 5.2 Bên B sẽ bồi thường trong trường hợp xảy ra trộm cắp, mất mát hay hư hỏng tài sản được nêu ra trong điều khoản 5.1 sau khi có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Cơ quan Công an từ cấp huyện trở lên hoặc Tòa án Nhân dân các cấp).

Tuy nhiên, trong trường hợp hai bên thống nhất được về nguyên nhân và mức độ bồi thường, thì sẽ thực hiện việc bồi thường theo quy định tại điều 5.3 mà không phải chờ kết luận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- 5.3 Khi bồi thường, những tài sản mất mát hay hư hỏng được tính theo giá thị trường vào thời điểm đó và được bên B hoàn trả cho bên A trong vòng 30 ngày tính từ khi nhận được tài liệu kê khai số tài sản bị thiệt hại nói trên từ bên A. (Sau khi có kết luận của cơ quan Công an từ cấp quận huyện trở lên và Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác). Bên A được sử dụng hình thức phạt 0.05%/ngày trên tổng giá trị số tiền mà bên B phải thanh toán cho bên A nếu bên B thanh toán không đúng hạn.

ĐIỀU 6: PHÍ DỊCH VỤ

- Bên A đồng ý trả cho bên B phí dịch vụ an ninh hàng tháng cho 01 vị trí 24/24 giờ là đồng, tổng trị giá của hợp đồng này gồm vị trí là: đồng (..... triệu đồng.) chưa bao gồm 8% thuế VAT.
- Vào các ngày lễ, tết theo quy định của nhà nước bao gồm 10 ngày lễ tết (Tết Dương Lịch (01 ngày) ngày 30/04 và mừng 1/5 (2 ngày), giỗ tổ Hùng Vương (01 ngày), Quốc Khánh (01 ngày), Tết Nguyên Đán (05) ngày bên A thanh toán cho bên B là 200% so với thông thường.)
- Giá của hợp đồng sẽ tăng 10% mỗi năm nếu hai bên tiếp tục thực hiện hợp đồng theo Điều 8.1 dưới đây. Tuy nhiên nếu hợp đồng hết thời hạn và một trong hai bên có ý kiến để tiến hành ký tiếp Hợp đồng mới thì giá của hợp đồng sẽ được hai bên thỏa thuận cụ thể.
- Bên A thực hiện việc thanh toán theo hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản cho bên B trong thời gian 05 ngày sau khi nhận được hóa đơn GTGT do bên B cung cấp. Trong trường hợp bên A vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng, Bên A không thanh toán hoặc thanh toán chậm trễ kể từ ngày hạn cuối phải thanh toán thì chi phí sẽ được tính kèm lãi suất theo quy định của ngân hàng nhà nước quy định tại thời điểm đó, đồng thời Bên B sẽ ngưng cung cấp dịch vụ, và không chịu trách nhiệm về việc tổn thất tài sản của Bên A kể từ thời điểm đó.
- Trong trường hợp xảy ra mất mát tài sản việc thanh toán phí dịch vụ vẫn được thực hiện theo Điều 6 của hợp đồng. Việc bồi thường mất mát tài sản sẽ được căn cứ theo Điều 5 của hợp đồng.

Phí dịch vụ an ninh bao gồm:

- Lương nhân viên bảo vệ.
- Trang thiết bị bảo vệ:
- Nhân viên bảo vệ tăng cường cho nhân viên nghỉ phép, bệnh, tất cả các khoản theo luật lao động của nước CHXHCN Việt Nam.

Bên B chịu trách nhiệm một mình đối với tất cả các khoản thuế, bảo hiểm và các phúc lợi xã hội theo hợp đồng lao động cho nhân viên của bên B được bổ nhiệm làm nhiệm vụ tại Công ty của bên A.

ĐIỀU 7: HÀNH VI ĐẠO ĐỨC

- 7.1 Do đặc thù của mô hình bảo vệ, sau thời gian 06 tháng kể từ ngày chấm dứt hợp đồng bên A không được quyền sử dụng nhân viên của bên B làm nhân viên của mình. Nếu sử dụng nhân viên bên B thì bên A phải bồi thường cho bên B số tiền tương ứng là: **30.000.000 VNĐ** (Ba mươi triệu đồng).
- 7.2 Nhân viên của bên B không được phép tiết lộ về công nghệ, kỹ thuật của bên A cho bất kỳ người thứ ba nào cũng như thông tin về tài sản hay những bí mật riêng dưới mọi hình thức.

ĐIỀU 8: GIA HẠN HỢP ĐỒNG, CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- 8.1 Hết thời hạn Hợp đồng mà một trong hai bên ký kết Hợp đồng không có ý kiến gì khác thì Hợp đồng đương nhiên có hiệu lực trong thời hạn 01 năm tiếp theo kể từ ngày hết Hợp đồng.

- 8.2 Bên B có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn nếu bên A chậm thanh toán phí dịch vụ bảo vệ trong thời gian từ 02 (hai) tháng trở lên.
- 8.3 Mỗi bên có quyền đề xuất bằng văn bản việc chấm dứt hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ nếu xét thấy bên kia vi phạm nội dung một trong các điều khoản được nêu trong hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ.
- 8.4 Cả hai bên có thể chấm dứt hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ trước thời hạn bằng văn bản báo trước cho phía bên kia 30 ngày.
- 8.5 Khi kết thúc Hợp đồng kể cả trường hợp chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn. Bên A phải thanh toán hết toàn bộ phí dịch vụ bảo vệ cho Bên B và Hai bên làm biên bản thanh lý Hợp đồng.
- 8.6 Khi chấm dứt hợp đồng, bên A có trách nhiệm thanh toán hết phí dịch vụ bảo vệ cho bên B và bên B bàn giao mục tiêu cho bên A. Nếu bên A không thanh toán phí dịch vụ bảo vệ, bên B có quyền không bàn giao công tác bảo vệ mục tiêu cho bên A cho đến khi nhận đủ phí dịch vụ bảo vệ. Trong thời gian chờ bàn giao Bên A vẫn phải thanh toán phí dịch vụ bảo vệ phát sinh thêm cho Bên B.
- 8.7 Trong trường hợp bất khả kháng như: Chiến tranh, một trong hai bên bị rút giấy phép hoạt động kinh doanh hoặc phá sản, thiên tai mức độ nghiêm trọng ảnh hưởng trực tiếp đến một trong hai bên, thì không bên nào phải chịu trách nhiệm.

ĐIỀU 9: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 9.1 Bất kỳ sự tranh chấp nào phát sinh từ hợp đồng này sẽ được xem xét bởi hai bên thông qua việc thương thảo. Nếu tranh chấp xảy ra nhưng không thể giải quyết được trong vòng 30 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện, thì sẽ được đưa ra Tòa án Nhân dân có thẩm quyền giải quyết.

Quyết định có hiệu lực của Tòa án là quyết định cuối cùng mà mỗi bên phải thi hành.

- 9.2 Bên thua kiện phải chi trả án phí.

ĐIỀU 10: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hợp đồng này thực hiện theo các điều luật của Việt Nam
- Bên cạnh những điều kiện và điều khoản đã nêu trong hợp đồng này nếu bên A có nhu cầu tăng thêm bảo vệ trong những trường hợp cần thiết, hai bên sẽ đàm phán trao đổi và thống nhất.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản bằng tiếng Việt có giá trị Pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC

HỒ THỊ NGỌC